

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Chu Văn T, sinh năm 1984.

- Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1984.

- Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Vũ Thị T1 phải trả anh Chu Văn T số tiền mua cam còn nợ là 56.000.000 đồng (Năm mươi sáu triệu đồng chẵn). Thời gian thanh toán nợ cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 21/6/2020 đương lịch chị T1 trả anh T 10.000.000 đồng;

Lần 2: Ngày 21/7/2020 đương lịch chị T1 trả anh T 10.000.000 đồng;

Lần 3: Ngày 21/8/2020 đương lịch chị T1 trả anh T 10.000.000 đồng;

Lần 4: Ngày 21/9/2020 đương lịch chị T1 trả anh T 10.000.000 đồng;

Lần 5: Ngày 21/10/2020 đương lịch chị T1 trả anh T 10.000.000 đồng;

Lần 6: Ngày 21/11/2020 đương lịch chị T1 trả anh T 6.000.000 đồng;

Trường hợp chị Vũ Thị T1 chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì lãi suất được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Chu Văn T phải chịu 841.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; chị Vũ Thị T1 phải chịu 559.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp tạm ứng án phí là 841.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2010/007168 ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động, số tiền này được chuyển thành án phí; chị T1 chưa nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Sơn Động;*
- *CCTHA dân sự huyện Sơn Động;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Biên